

Số: 44/KH-THCS

Minh Đức, ngày 4 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Đổi mới phương pháp-Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT.

Căn cứ công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá;

Căn cứ công văn số 2474/SGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025.

Trường THCS Minh Đức xây dựng kế hoạch “Đổi mới phương pháp, ĐMKTTĐG theo định hướng PTNLHS năm học 2024-2025” như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Triển khai có hiệu quả việc đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG chất lượng giáo dục “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp khác, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên về phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

+ Nâng cao chất lượng SHCM, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh và hướng dẫn HS tự học.

+ Giúp cho GV có kỹ năng, biết chủ động lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chuyên đề tích hợp, liên môn phù hợp với việc tổ chức hoạt động học tích cực, tự lực, sáng tạo của học sinh; sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để xây dựng tiến trình dạy học theo chuyên đề nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, cách làm; khuyến khích tự học. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, giáo dục STEM.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Nâng cao nhận thức cho giáo viên và học sinh thấy rõ vai trò quan trọng của CNTT đối với các hoạt động chuyên môn nhằm phục vụ cho công tác giảng dạy; nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong nhà trường.
- Tiếp tục thực hiện kiểm tra đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT.

2. Yêu cầu:

- Việc xây dựng các chuyên đề dạy học trong mỗi môn học, các chuyên đề tích hợp, liên môn, dạy học STEM (*Tổ KHTN: 10 sản phẩm/năm học*) và kế hoạch dạy học bộ môn phải nhằm góp phần thực hiện mục tiêu, phù hợp với môn học và khả năng học tập của học sinh;
- Tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học, coi việc rèn luyện phương pháp học tập của HS không chỉ là một biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học mà còn là mục tiêu dạy học;
- Đa dạng các hình thức học tập, chú ý tới các HĐ trải nghiệm sáng tạo, NCKH, học tập gắn với thực tiễn, sử dụng di sản trong dạy học.
- Mỗi nhóm chuyên môn phải xây dựng được **tối thiểu 01 nội dung/học kì nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.**
- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Phòng GD-ĐT Thủy Nguyên và BGH trường THCS Minh Đức. CSVC tương đối đầy đủ để thực hiện cơ bản nhiệm vụ CNTT phục vụ công tác quản lý và dạy học, cụ thể:
 - + 01 phòng máy(40 máy) có nối mạng internet phục vụ việc học tập.
 - + 100% được trang bị máy chiếu projector, máy tính phục vụ việc dạy
 - + Nhiều GV có máy tính xách tay.
 - + Hệ thống máy tính của BGH, Tổ CM, Hành chính và các bộ phận khác đều có nối mạng internet
- Đội ngũ GV nhiệt huyết trong công tác dạy học; có tinh thần ham học hỏi.

2. Khó khăn:

- Một bộ phận đội ngũ thầy cô giáo còn gặp khó khăn trong việc ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy; khả năng CNTT chưa cao nên chưa đáp ứng được nhiệm vụ CNTT.
- Một bộ phận giáo viên còn lung túng thực hiện ĐMPPDH theo hướng PTNL của học sinh. Trình độ nghiệp vụ của một số thầy, cô giáo chưa đáp ứng được việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Hiện nay trường có 33 giáo viên, trong đó nhiều giáo viên trẻ mới tốt nghiệp ra trường kinh nghiệm dạy học chưa nhiều. Giáo viên có tuổi nghề vào độ chín thì ngại thay đổi, học tập cái mới chậm.
- Chất lượng đầu vào thấp, không đồng đều, khả năng tiếp thu của học sinh còn rất nhiều hạn chế.
- Tổ chuyên môn chưa thực hiện triệt để các giải pháp hữu ích làm thay đổi căn bản phương pháp dạy học.

III. Tổ chức thực hiện

1. Nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn về đổi mới PPDH

1.1 Xây dựng chủ đề dạy học

Các tổ/ nhóm chuyên môn căn cứ vào chương trình và sách giáo khoa hiện hành, lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học (bộ môn hoặc liên môn) phù hợp với môn học, điều kiện thực tế của nhà trường. Trên cơ sở rà soát chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ theo chương trình hiện hành và các hoạt động học dự kiến sẽ tổ chức cho HS theo phương pháp dạy học tích cực, xác định các năng lực và phẩm chất có thể hình thành cho HS trong mỗi chuyên đề đã xây dựng.

1.2. Biên soạn câu hỏi/ bài tập

Với mỗi chuyên đề đã xây dựng, xác định và mô tả 4 mức độ yêu cầu (*nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao*) của mỗi loại câu hỏi/bài tập có thể sử dụng để kiểm tra, đánh giá năng lực và phẩm chất của HS trong dạy học. Trên cơ sở đó, biên soạn các câu hỏi/bài tập cụ thể theo các mức độ yêu cầu đã mô tả để sử dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá, luyện tập theo chuyên đề đã xây dựng.

1.3. Thiết kế tiến trình dạy học

Tiến trình dạy học theo chuyên đề được tổ chức thành các hoạt động học của HS để có thể thực hiện ở trên lớp và ở nhà, mỗi tiết học trên lớp có thể chỉ thực hiện một hoặc một số hoạt động trong tiến trình sư phạm (*theo phụ lục*).

1.4. Tổ chức dạy học và dự giờ

Trên cơ sở các chuyên đề dạy học đã được xây dựng, tổ/nhóm chuyên môn phân công GV thực hiện bài dạy để dự giờ, phân tích và rút kinh nghiệm về giờ dạy. Khi

dự giờ, cần tập trung quan sát hoạt động học của HS thông qua việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập với yêu cầu như sau:

- *Chuyển giao nhiệm vụ học tập*: nhiệm vụ học tập cần phải rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở yêu cầu về sản phẩm mà HS phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ. Hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú nhận thức của học sinh, đảm bảo tất cả HS được tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

- *Thực hiện nhiệm vụ học tập*: khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của HS và có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả; không có HS bị "bỏ quên".

- *Báo cáo kết quả và thảo luận*: hình thức báo cáo phù hợp với nội dung học tập và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho HS trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lý những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lý.

- *Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của HS; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến thảo luận của HS; chính xác hóa các kiến thức mà HS đã học được thông qua hoạt động.

Vì mỗi chuyên đề có thể được thực hiện ở nhiều tiết học, một nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong một tiết học có thể chỉ thực hiện một số bước trong tiến trình sư phạm. Do đó, khi dự một giờ dạy, GV cần phải đặt nó trong toàn bộ tiến trình dạy học của chuyên đề đã thiết kế để phân tích bài học. Ghi hình các giờ dạy để sử dụng khi phân tích bài học ở buổi sinh hoạt chuyên môn.

1.5. Phân tích, rút kinh nghiệm bài học

- Khi dự giờ tập trung quan sát HĐ học tập của HS, qua đó đánh giá mức độ phù hợp giữa HĐ học tập của HS với HĐ tổ chức giảng dạy của GV.

- Việc phân tích giờ dạy theo quan điểm đó là phân tích hiệu quả hoạt động học của HS (*mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập,...*), đồng thời đánh giá việc tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học cho HS của GV. Từ việc phân tích, đánh giá bài học có thể chỉnh sửa, bổ sung để hoàn thiện chuyên đề.

2. Đổi mới phương pháp

- Đẩy mạnh việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học mới.

- Chú trọng xây dựng, thiết kế bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao nhiệm

vụ cho HS thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng.

- Chú trọng các hoạt động học tập mang tính hợp tác cao như hoạt động tổ, nhóm. Phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự tin, ý thức tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức của học sinh thông qua các hoạt động như báo cáo, thuyết trình, thảo luận, hùng biện, kể chuyện, làm dự án,...

- Tăng cường áp dụng CNTT trong công tác dạy học như làm giáo án điện tử, xây dựng bài học e-learning, khai thác thông tin.

- Đổi mới cách đánh giá và nhận xét giờ dạy: Không cho điểm, xếp loại tiết dạy (*trừ tiết thanh tra kiểm tra, thi GVG*), tập trung vào nhận xét hoạt động của HS, tính phù hợp của việc chuyển giao nhiệm vụ học tập và tổ chức các hoạt động học tập cho HS của GV. Khi nhận xét cần tập trung vào đánh giá hoạt động của HS, thông qua hoạt động của HS đánh giá tính phù hợp của phương pháp và kĩ thuật dạy học của GV.

- Chú trọng dạy học, thiết kế bài giảng định hướng giáo dục STEM, tổ KHTN xây dựng tối thiểu 1 chủ đề STEM/nhóm/năm.

3. Đổi mới kiểm tra đánh giá

3.1. Kiểm tra thường xuyên

- Tiến hành rà soát đối với từng môn học, hoạt động giáo dục (bao gồm cả chủ đề tự chọn, xác định số điểm kiểm tra thường xuyên của từng môn học để xây dựng kế hoạch kiểm tra (*lựa chọn hình thức, thời điểm kiểm tra, thời gian kiểm tra, phạm vi kiến thức, công cụ và tiêu chí đánh giá*)).

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn số lần kiểm tra bởi số điểm kiểm tra nhằm đánh giá sự tiến bộ của học sinh và số điểm kiểm tra thường xuyên theo quy định được tính theo tổng số tiết dạy của môn đó/năm học (tổng số tiết dạy = số tiết theo quy định + số tiết dạy tự chọn). Kiểm tra trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi – đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

3.2. Kiểm tra định kì

Bài kiểm tra định kỳ được thống nhất trong nhóm chuyên môn; phải xây dựng ma trận, ma trận đề kiểm tra phải thể hiện được các mức độ *nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao* theo hướng dẫn trong công văn số 1232/SGDDT-GDTrH ngày 05/9/2018 đồng thời phải thể hiện được một số năng lực chung và năng lực chuyên biệt cần được kiểm tra, đánh giá; phải có phần gắn với nội dung thực tế;

ỦY
NG
CƠ
ĐỨC
ĐNC

quy trình duyệt đề và thể thức trình bày đề kiểm tra được thực hiện theo đúng quy định tại công văn số 07/CV ngày 18/3/2019 hướng dẫn quy trình quy định về đề kiểm tra từ năm học 2018-2019. Đề kiểm tra thường xuyên phải được thể hiện trong kế hoạch bài dạy (giáo án) và lưu tại văn phòng nhà trường;

- *Đối với môn khoa học xã hội:* cần tăng cường câu hỏi mở; gắn với các vấn đề thời sự về kinh tế, chính trị, xã hội của quê hương đất nước; khuyến khích học sinh bày tỏ chính kiến; tìm hiểu cộng đồng, quốc tế. Tiếp tục nâng cao vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn. Riêng môn Ngữ văn thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022;

- *Đối với môn Ngoại ngữ:* Thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn số 2571/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2020 hướng dẫn dạy học ngoại ngữ cấp trung học năm học 2020-2021. Cần chú ý đa dạng hoá các bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua các hoạt động như báo cáo, viết, vấn đáp, miêu tả tranh, kể chuyện, phỏng vấn, đóng vai, thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu video,...);

- *Đối với môn khoa học tự nhiên:* Kết hợp hợp lý giữa trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành; Các câu hỏi trắc nghiệm khách quan cần đưa ra nhiều lựa chọn đúng, điền khuyết, ghép đôi,... thay vì chỉ đưa ra các câu hỏi một lựa chọn đúng;

- *Trà bài đúng thời gian quy định:* việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh; chuyển cách nhận xét theo kiểu phán xét, kết luận chủ quan của thầy sang ghi nhận sự cố gắng, động viên đối với trò, giáo viên cũng cần ghi nhận một số năng lực nổi bật học sinh đã đạt được;

- Quy định hình thức kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các môn như sau:

Stt	Môn	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
1	Toán	30%	70%	30%	70%	30%	70%	100%	0
2	KHTN	40%	60%	40%	60%	60%	40%	100%	0
3	Công nghệ	70%	30%	70%	30%	70%	30%	70%	30%
4	Tin học	70%	30%	70%	30%	70%	30%	70%	30%
5	Ngữ văn	0	100%	0	100%	0	100%	0	100%
6	LS&DL	40%	60%	40%	60%	40%	60%	100%	0
7	Tiếng Anh	60%	40%	60%	40%	60%	40%	60%	40%
8	GDCD	30%	70%	30%	70%	30%	70%	100%	0

- Bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính từ 45 phút đến 90 phút. Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Bài kiểm tra định kì phải được nhận xét, đánh giá theo sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học. Học sinh lưu đầy đủ bài kiểm tra sau khi giáo viên trả bài*(nếu kiểm tra trên giấy)*.

3.3. Quy định số lượng và thời gian các bài kiểm tra

Stt	Môn	Số bài KTTX/HK	Kiểm tra ĐK/HK		Hình thức đánh giá
			Số lượng	Thời gian/bài	
1	Toán	4	2	90'	Điểm số và nhận xét
2	KHTN	4	2	90'	Điểm số và nhận xét
3	Công nghệ	2	2	45'	Điểm số và nhận xét
4	Tin học	2	2	45'	Điểm số và nhận xét
5	Ngữ văn	4	2	90'	Điểm số và nhận xét
6	Lịch Sử & Địa lí	4	2	90'	Điểm số và nhận xét
7	Tiếng Anh	4	2	60'	Điểm số và nhận xét
8	GDCD	2	2	45'	Điểm số và nhận xét
9	Nghệ thuật	2	2	45'	Nhận xét
10	GDTC	2	2	45'	Nhận xét
11	HĐTN, HN	2	2	45'	Nhận xét
12	GD địa phương	2	2	45'	Nhận xét

4. Tổ chức thực hiện

* Đối với Ban giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá quả học sinh phù hợp với kế hoạch từng môn học.
- Tổ chức sinh hoạt chức sinh hoạt chuyên môn về việc kiểm tra, đánh giá bài kiểm tra thường xuyên, tập huấn xây dựng ma trận đề đặc tả đối với bài kiểm tra định kì*(dự kiến tuần 3 tháng 9)*
- Thời gian kiểm tra, đánh giá:
 - + Bài kiểm tra thường xuyên: Yêu cầu giáo viên tiến hành rà soát đối với từng môn học, hoạt động giáo dục, xác định số điểm kiểm tra thường xuyên của từng môn học để xây dựng kế hoạch kiểm tra.
 - + Thời điểm kiểm tra định kì: Các môn kiểm tra chung toàn trường

Khối	Thời gian	Giữa kì	Cuối kì	Các môn
6,7,8	Học kì I	Tuần 9	Tuần 17	Toán, KHTN, Lịch sử & Địa lí, Công nghệ, Tin học, GD&ĐT
	Học kì II	Tuần 27	Tuần 35	
9	Học kì I	Tuần 9	Tuần 17	
	Học kì II	Tuần 26	Tuần 33,34	

Riêng các môn Toán, Văn, Anh, KHTN kiểm tra cuối HKII tuần 33

Các môn còn lại sẽ kiểm tra theo tiết học trên TKB

Khối	Thời gian	Giữa kì	Cuối kì	Các môn
6,7,8	Học kì I	Tuần 9	Tuần 17	HĐTN-HN, GD&ĐT, GDTC, Nghệ thuật
	Học kì II	Tuần 27	Tuần 35	
9	Học kì I	Tuần 9	Tuần 17	
	Học kì II	Tuần 26	Tuần 34	

* **Đối với giáo viên:** Tiến hành rà soát đối với từng môn học, hoạt động giáo dục (bao gồm cả chủ đề tự chọn, xác định số điểm kiểm tra thường xuyên của từng môn học để xây dựng kế hoạch kiểm tra *(lựa chọn hình thức, thời điểm kiểm tra, thời gian kiểm tra, phạm vi kiến thức, công cụ và tiêu chí đánh giá)*).

* **Tổ chuyên môn:** Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá kết quả học sinh phù hợp với kế hoạch từng môn học.

Trên đây là kế hoạch thực hiện ĐMPP-ĐMKTĐG theo định hướng PTNLHS của trường THCS Minh Đức năm học 2024 - 2025. Kế hoạch này có thể điều chỉnh tùy theo kế hoạch của ngành.

Nơi nhận:

- BGH(t/d);
- TTCM(t/h);
- Website trường;
- Lưu: VP, VT.



Nguyễn Quang Quy